| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẮK SONG**<br>**TỈNH ĐẮK NÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày: 10-9-2024.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Hà.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Tuấn Khang và bà Đỗ Thị Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Linh Ngân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tâm - Kiểm Sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2024/HSST-QĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S**, sinh ngày 01 tháng 05 năm 1972 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị L (đều đã chết); có vợ là Văn Thị Ngọc T, sinh năm 1975 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30-6-1999, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 tháng 16 ngày tù về tội "*Đánh bạc*" theo Bản án số 26, đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giam từ ngày 15 tháng 4 năm 2024 – *Có mặt tại điểm cầu thành phần*.

*Bị hại*: Ông Tạ Văn O (tên gọi khác: T), sinh năm 1980 – *Có mặt tại điểm cầu trung tâm*.

Địa chỉ: Tổ C, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1969 – *Có mặt tại điểm cầu trung tâm*.

Địa chỉ: Tổ D, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Ngọc T, sinh năm 1988 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn E, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Khánh C, sinh năm 1979 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ F, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

*Người tham gia tố tụng khác*: Ông Dương Quang T, bà Trần Thị Mỹ D - Cán bộ Nhà Tạm giữ Công an huyện Đắk Song, tham gia tại điểm cầu thành phần.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 23-02-2024 đến ngày 26-02-2024, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của ông Tạ Văn O và ông Nguyễn Văn Y. Nguyễn Văn S, là người được thuê hái tiêu đã nhiều lần trộm cắp tiêu của ông O, ông Y tại bon P, xã T, huyện Đ, cụ thể như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23-02-2024, Nguyễn Văn S nói với Lê Ngọc T, là người cùng được thuê đi hái tiêu cho ông O, ông Y: "anh em mình lấy trộm bớt một bao tiêu đem đi giấu rồi bán lấy tiền tiêu xài, mua bia về uống" thì T đồng ý, T đảm nhiệm cảnh giới để S vác trộm tiêu. S vác được 01 bao tiêu cất giấu dưới gốc cây cà phê nhà khác, cách vị trí tập kết các bao tiêu của mọi người 20m.

Ngày 24-02-2024, S một mình trộm 01 bao tiêu đem đến vị trí ban đầu đã cất giấu để cùng, sau khi trộm xong S nói cho T biết.

Trong ngày 25 và 26-02-2024, mỗi ngày S đều vác trộm 01 bao tiêu của ông O và ông Y. Lần trộm cắp thứ 3 S giấu tiêu tại vị trí cũ, lần thứ 4 S cất giấu sau 01 nhà rẫy bỏ hoang, cách vị trí các bao tiêu đầu tiên 10m. Hai lần trộm cắp này, S không nói cho T biết. Tối ngày 26-02-2024, S đưa cho T 500.000 đồng và nói "tiền này là tiền công chú cảnh giới để anh lấy trộm tiêu, chú cầm mua mồi ăn nhậu", T cầm tiền, sử dụng vào mục đích mua đồ ăn uống hết.

Khoảng 07 giờ ngày 01-03-2024, khi S lấy 01 bao tiêu giấu trong gốc cà phê định mang đến sân nhà hoang phơi thì ông Nguyễn Khánh C, người được ông O nhờ trông coi phát hiện, báo cho ông O để trình báo Công an xã Trường Xuân, huyện Đắk Song giải quyết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm 04 bao tiêu của ông O và ông Y, cất giấu trong vườn cà phê và phía sau nhà bỏ hoang. Tổng trọng lượng 04 bao tiêu là 148kg, có lẫn cuống và lá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL - HĐĐGTS ngày 14-3-2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận: Tại thời điểm từ ngày 23-02-2024 đến ngày 26-02-2024, giá của 01kg tiêu tươi còn lẫn tạp chất (cuống, lá) là 22.000 đồng/kg. Giá trị thành tiền của 148kg là 3.256.000 đồng.

Cáo trạng số: 59/CT-VKS-ĐS ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Song để xét xử về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi bị cáo thực hiện và không bào chữa gì.

Bị hại ông Tạ Văn O và ông Nguyễn Văn Y yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn S bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, gồm 20.000.000 đồng tiền thuê ông Nguyễn Khánh C, ông C thuê thêm 04 người khác canh rẫy để bắt trộm và 30.000.000 đồng tiền bị hại cho rằng sản lượng tiêu thu hoạch được ít hơn so với ước tính và số lượng ít hơn này do bị cáo đã lấy trộm trước khi bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng số 725/QĐ-XLVC ngày 10-7-2024, trả lại 148kg tiêu tươi cho ông Tạ Văn O, là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không cung cấp được tài liệu chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn S: Do nhận thức pháp luật hạn chế, mất kiểm soát và bộc phát muốn có tiền ăn nhậu nên bị cáo đã có hành vi trái pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ, tài sản trộm cắp không lớn, chưa làm mất mát gì và đã trả lại cho bị hại. Sau thời gian chấp hành án tại nhà tạm giữ, bị cáo cảm thấy ăn năn, hối hận về hành vi của mình. Đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Từ ngày 23-02-2024 đến ngày 26-02-2024, Nguyễn Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã liên tục trộm cắp 04 bao tiêu tươi có trọng lượng 148 kg của ông O, ông Y tại bon P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định khoản tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*"

Đối với Lê Ngọc T: Lần đầu S trộm cắp 01 bao tiêu vào ngày 23-02-2024, trọng lượng 33kg, trị giá 726.000 đồng, S nhờ T cảnh giới. Các lần trộm cắp sau của S, Lê Ngọc T không cảnh giới và không biết. Vì vậy, hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 11-7-2024, Công an huyện Đắk Song xử phạt vi phạm hành chính đối với T số tiền 2.500.000 đồng theo Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC là đúng quy định của pháp luật.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có cha là Nguyễn Văn M được Thủ tướng tặng kỷ niệm chương vì đã nêu cao tinh thần kiên trung bất khuất, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Vì vậy, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo đã từng phạm tội, đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng cho bản thân mà lại phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo sớm nhận thức, tu dưỡng để cải tạo, trở thành người công dân có ích.

[5]. *Về việc bồi thường thiệt hại:* Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, gồm 20.000.000 đồng tiền thuê ông Nguyễn Khánh C,

ông C thuê thêm 04 người khác canh rẫy để bắt trộm và 30.000.000 đồng tiền bị hại cho rằng sản lượng tiêu thu hoạch được ít hơn so với ước tính và số lượng ít hơn do bị cáo đã lấy trộm trước khi bị bắt. Quá trình điều tra (BL48) và tại phiên tòa, bị hại không cung cấp được tài liệu chứng minh. Lời khai của ông Nguyễn Khánh C (BL59) thể hiện tối ngày 25-02-2024, ông O nhờ vào bon P, xã T trông coi 03 bao tiêu do phát hiện có người khác lấy trộm giấu trong gốc cà phê. Trông coi đến ngày 01-3-2024 thì phát hiện được người lấy trộm. Ông C khai được ông O nhờ và không trình bày có thuê thêm ai khác. Lời khai của bị hại ông Tạ Văn O (BL44-47) và ông Nguyễn Văn Y (BL49-53) đều thể hiện nhờ ông C đến trông coi và ngoài 04 bao tiêu bị lấy trộm thì không còn mất thêm tài sản gì khác. Xét thấy bị hại yêu cầu bồi thường nhưng không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Áp dụng Điều 589 của Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6]. *Về việc xử lý vật chứng*: Ngày 10-7-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song ra Quyết định xử lý vật chứng số 725/QĐ-XLVC, trả lại 04 bao tiêu tươi, tổng trọng lượng 148kg cho ông Tạ Văn O, là chủ sở hữu hợp pháp, đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. *Về án phí:* Tòa án đã giải thích cho bị hại về những khoản không phù hợp với pháp luật nhưng bị hại vẫn yêu cầu và yêu cầu bồi thường không được chấp nhận, căn cứ điểm e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Tạ Văn O và ông Nguyễn Văn Y phải liên đới chịu 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam, ngày 15 tháng 4 năm 2024.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 725/QĐ-XLVC ngày 10-7-2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song.

3. Về việc bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, không chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Văn O và ông Nguyễn Văn Y về việc buộc bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ông Tạ Văn O và ông Nguyễn Văn Y phải liên đới chịu 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng lưu trữ hình sự CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS,VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký và đóng dấu*

**Lê Thị Thu Hà**